TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X THÀNH PHỐ Y	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 503/2018/QĐHNGĐ-ST	*Quận X, ngày 14 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 454/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018 về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu:

Ông Nguyễn Công P, sinh năm 1983; địa chỉ: 506/39 L, Phường N, Quận X, Thành phố Y.

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1992; địa chỉ: 506/39 L, Phường N, Quận X, Thành phố Y.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 06 tháng 9 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 06 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Công P và Bà Nguyễn Thị L (Giấy chứng nhận kết hôn số 43/20X, quyển số 01/20X do Ủy ban nhân dân phường N, Quận X, Thành phố Y cấp ngày 17/3/20X không còn giá trị pháp lý.).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Công P và Bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

b) Về con chung: Ông Nguyễn Công P được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là trẻ: Nguyễn Thị Thanh N (Nữ, sinh ngày 29/4/2011). Ghi nhận sự tự

nguyện của ông P không yêu cầu Bà Nguyễn Thị L cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Thị L có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c) Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về lệ phí: Ông Nguyễn Công P tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0009088 ngày 13/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Quận X;
- Chi cục THADS Quận X;
- TAND TP.HCM;
- UBND Phường 5, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (để ghi vào sổ hộ tịch; Thông tin về giấy CNKH đã đăng ký: 43/20X quyển số 01/20X ngày 17/3/20X);
Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án. (14)

THẨM PHÁN

Nguyễn Mỹ Duyên